

Yên Phong, ngày 01 tháng 11 năm 2018.

Số: 08/2018/QĐST-DS.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 10 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 43/2018/TLST-DS, ngày 07/9/2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng X.

Địa chỉ: phường H, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn L, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Phong.

Người được ủy quyền lại: Bà Bùi Thị Thanh N, chức vụ: Phó giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Phong.

Địa chỉ: Thị trấn Chờ, huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1957.

Trú tại: Đại Lâm, Tam Đa, Yên Phong, Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Diễm Thị K, sinh năm 1959.

Trú tại: Đại Lâm, Tam Đa, Yên Phong, Bắc Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

- Ông Nguyễn Văn U, bà Diễm Thị K có nghĩa vụ trả Ngân hàng X số tiền gốc là 18.200.000đ và tiền lãi là 24.466.691đ; tổng cộng là 42.466.691đ (Bốn mươi hai triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm chín mươi một đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, Ngân hàng X có đơn yêu cầu thi

hành án nếu ông U', bà K không trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng ông U', bà K phải tiếp tục trả tiền lãi theo mức lãi suất quá hạn của số tiền nợ gốc chưa trả kể từ ngày 25/10/2018 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc theo Giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sản xuất và kế ước nhận nợ mà các bên đã thỏa thuận.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được qui định tại các Điều 6, 7 và 9 LTHADS. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 LTHADS.

- Về án phí: Ông Nguyễn Văn U', bà Diễm Thị K chịu 1.062.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện.
- THADS huyện.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN